



LỊCH THI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2024 - 2025

Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHOÁ 2023 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23T4-CNÔ	0714002301	1	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	23T4-CNÔ	0714002301	2	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	23T4-CNÔ	0714002301	3	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 03
4	23T4-CNÔ	0714002301	4	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 04
5	23T4-CNÔ	0714002301	5	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.2 - 05
6	23T4-CNÔ	0714002301	6	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.3 - 01
7	23T4-CNÔ	0714002301	7	34	Dung sai - Vẽ kỹ thuật	3	03/06/2025	120	13H00	Tự luận	C2.3 - 02
8	23T4-DHĐ	0714002901	1	30	Kỹ thuật lập trình	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 03
9	23T4-DHĐ	0714002901	2	20	Kỹ thuật lập trình	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 04
10	23T4-LGT	0714002353		17	Dịch vụ kho hàng và trung tâm phân phối	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	
11	23T4-KTD	0714003397		35	Kế toán tài chính 2	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 05
12	23T4-QDL	0714002771		23	Địa lý và tài nguyên du lịch	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 01
13	23T4-KXD	0714002375		13	Kết cấu bê tông - cốt thép	3	03/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
14	23T4-QNH	0714002281		43	An ninh - an toàn trong nhà hàng, khách sạn	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 02
15	23T4-NNA	0714002058	1	37	Viết	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 03
16	23T4-NNA	0714002058	2	37	Viết	3	03/06/2025	90	13H00	Tự luận	C3.2 - 04
17	23T4-CCK	0714000778	1	31	Công nghệ chế tạo máy	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
18	23T4-CCK	0714000778	2	31	Công nghệ chế tạo máy	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
19	23T4-CTM	0714000029		31	Công nghệ chế tạo máy 1	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
20	23T4-TMB	0714002838		24	Bán lẻ điện tử	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
21	23T4-KXD	0714002380		13	Kết cấu thép	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 05
22	23T4-LGT	0714002357		17	Dịch vụ giao nhận vận tải quốc tế	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	
23	23T4-KTD	0714002001		35	Marketing căn bản	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
24	23T4-QKS	0714002644		40	Marketing dịch vụ lưu trú	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 02
25	23T4-QNH	0714002538		43	Sinh lý dinh dưỡng	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
26	23T4-QTD	0714002080		28	Soạn thảo văn bản	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	C2.3 - 04
27	23T4-NNA	0714001697	1	33	Đọc	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 05
28	23T4-NNA	0714001697	2	33	Đọc	3	03/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C3.2 - 01
29	23T4-DCN	0714000295		47	Trang bị điện	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 02
30	23T4-QDL	0714002768		23	Nghệ thuật hướng dẫn du lịch	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 03
31	23T4-CBT	0714002291		24	Kỹ thuật thủy lực - khí nén	3	03/06/2025	90	15H30	Tự luận	C3.2 - 04

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23T4-CCK; CTM	0714001652	1	30	Máy cắt kim loại	5	05/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
2	23T4-CCK; CTM	0714001652	2	30	Máy cắt kim loại	5	05/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
3	23T4-CCK; CTM	0714001652	3	30	Máy cắt kim loại	5	05/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
4	23T4-QDL	0714002767		23	Quản trị du lịch MICE	5	05/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 04
5	23T4-NTN	0714003385		8	Viết tiếng Nhật	5	05/06/2025	90	13H00	Tự luận	
6	23T4-KML	0714001655		28	Trang bị điện hệ thống lạnh	5	05/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 05
7	23T4-NHQ	0714003371		10	Viết tiếng Hàn	5	05/06/2025	90	13H00	Tự luận	
8	23T4-KLB	0714002536	1	30	Văn hóa ẩm thực	5	05/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
9	23T4-KLB	0714002536	2	30	Văn hóa ẩm thực	5	05/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
10	23T4-CCK	0714002191	1	38	Nguyên lý cắt kim loại	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
11	23T4-CCK	0714002191	2	15	Nguyên lý cắt kim loại	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
12	23T4-QDL	0714002528		23	Nghiep vụ thanh toán	5	05/06/2025	90	15H30	Tự luận	
13	23T4-QTD	0714002022		29	Nguyên lý kế toán	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
14	23T4-NHQ	0714003370		10	Đọc hiểu Tiếng Hàn	5	05/06/2025	90	15H30	Tự luận	
15	23T4-KLB	0714002285	1	30	Dinh dưỡng lý thuyết	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
16	23T4-KLB	0714002285	2	30	Dinh dưỡng lý thuyết	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 05
17	23T4-NTN	0714003384		8	Đọc hiểu tiếng Nhật	5	05/06/2025	90	15H30	Tự luận	
18	23T4-VSL	0714002293		44	Máy và thiết bị lạnh	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
19	23T4-KTD	0714003398		35	Thuế	5	05/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
1	23T4-NNA	0714002087	1	33	Tiếng Anh Thuyết trình	2	09/06/2025	120	13H00	Vấn đáp	C2.1 - 02
2	23T4-NNA	0714002087	2	33	Tiếng Anh Thuyết trình	2	09/06/2025	120	13H00	Vấn đáp	C2.1 - 03
3	23T4-NHQ	0714003368		10	Nói tiếng Hàn	2	09/06/2025	120	13H00	Vấn đáp	C3.1 - 01
4	23T4-NTN	0714003383		8	Nói tiếng Nhật	2	09/06/2025	120	13H00	Vấn đáp	C3.1 - 02
1	23T4-KLB	0714002597	1	30	Quản lý chất lượng	3	10/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	23T4-KLB	0714002597	2	30	Quản lý chất lượng	3	10/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
3	23T4-LGT	0714002047		17	Quản trị xuất nhập khẩu	3	10/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
4	23T4-TMD	0714003446		24	Quản trị tác nghiệp TMDT B2B và B2C	3	10/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
5	23T4-QTD	0714002346		28	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	3	10/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 04
6	23T4-NTN	0714003386		8	Văn hoá Nhật Bản	3	10/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
7	23T4-KTD	0714001052		35	Tài chính – tiền tệ	3	10/06/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 05
8	23T4-THU	0714002845		37	Cơ sở dữ liệu	3	10/06/2025	90	13H00	Tự luận	C2.3 - 01
9	23T4-KLB	0714002790	1	30	Quản trị tác nghiệp	3	10/06/2025	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 01

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
10	23T4-KLB	0714002790	2	30	Quản trị tác nghiệp	3	10/06/2025	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 02
11	23T4-QTD	0714001728		29	Quản trị văn phòng	3	10/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
12	23T4-NHQ	0714003372		10	Văn hoá Hàn Quốc	3	10/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
13	23T4-TMD	0714003438		24	Quản trị thương mại điện tử	3	10/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
14	23T4-THU	0714002955		36	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	10/06/2025	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 05
15	23T4-CTM	0714001088		32	Vật liệu học	3	10/06/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	23T4-LTM; TKW	0714002939	1	30	Lập trình hướng đối tượng	4	04/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 01
2	23T4-LTM; TKW	0714002939	2	30	Lập trình hướng đối tượng	4	04/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
3	23T4-LTM; TKW	0714002939	3	30	Lập trình hướng đối tượng	4	04/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E3 - 01
4	23T4-LTM; TKW	0714002939	4	30	Lập trình hướng đối tượng	4	04/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E3 - 02
5	23T4-CMT	0714002917	1	30	Kỹ thuật số	4	04/06/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 01
6	23T4-CMT	0714002917	2	14	Kỹ thuật số	4	04/06/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.2 - 01
7	23T4-QTM	0714002950	1	30	Quản trị mạng trên Linux	4	04/06/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 02
8	23T4-QTM	0714002950	2	12	Quản trị mạng trên Linux	4	04/06/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.2 - 01
9	23T4-THU; LTM; TKW	0714002929	1	30	Thiết kế Web	6	06/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 01
10	23T4-THU; LTM; TKW	0714002929	2	30	Thiết kế Web	6	06/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
11	23T4-THU; LTM; TKW	0714002929	3	30	Thiết kế Web	6	06/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E3 - 01
12	23T4-THU; LTM; TKW	0714002929	4	30	Thiết kế Web	6	06/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E3 - 02
13	23T4-THU; LTM; TKW	0714002929	5	20	Thiết kế Web	6	06/06/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.2-04A
14	23T4-	0714002070	1	30	Tin học	4	11/06/2025	90	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 01
15	23T4-	0714002070	2	30	Tin học	4	11/06/2025	90	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
16	23T4-	0714002070	3	30	Tin học	4	11/06/2025	90	07H30	Tự luận trên máy tính	E3 - 01
17	23T4-	0714002070	4	30	Tin học	4	11/06/2025	90	10H00	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 01
18	23T4-	0714002070	5	30	Tin học	4	11/06/2025	90	10H00	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
19	23T4-	0714002070	6	30	Tin học	4	11/06/2025	90	10H00	Tự luận trên máy tính	E3 - 01